

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
Năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty: **Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh**
- Địa chỉ trụ sở chính: 1610 Võ Văn Kiệt, phường 7, quận 6, TP.HCM
- Điện thoại: (028) 3967 2060 Fax: (028) 3967 2022 Email: info@foodcosa.vn
- Vốn điều lệ: 294.500.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: FCS
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đến nay chưa được tổ chức do diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid – 19 và cũng để Công ty cập nhật sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty; Quy chế Quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp năm 2020 phục vụ Đại hội.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Nguyễn Quang Tâm	Chủ tịch HĐQT	16/10/2017	
02	Ông Trần Anh Vũ	Thành viên HĐQT	19/08/2016	
03	Ông Trương Tiến Dũng	Thành viên HĐQT không điều hành	02/06/2017	
04	Ông Trần Thanh Điền	Thành viên HĐQT không điều hành	16/10/2017	
05	Bà Trần Thị Xuân Mai	Thành viên HĐQT	20/07/2019	



2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Nguyễn Quang Tâm	1/1	100%	
02	Ông Trần Anh Vũ	1/1	100%	
03	Ông Trương Tiến Dũng	1/1	100%	
04	Ông Trần Thanh Điền	1/1	100%	
05	Bà Trần Thị Xuân Mai	1/1	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

HĐQT chủ yếu thực hiện công tác giám sát đối với Ban Tổng giám đốc thông qua hoạt động giám sát của Ban kiểm soát Công ty (xem mục 3.2 khoản 3 phần III: Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Ban Tổng giám đốc điều hành).

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT

4.1. Các Nghị quyết

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/NQ-LT-HĐQT	04/02/2021	<p>1. Đồng ý thống nhất chủ trương thông qua nội dung Tờ trình số 16/TTr-LT-TCHC ngày 14/01/2021 và Tờ trình số 17/TTr-LT-TCHC ngày 14/01/2021 của Tổng Giám đốc Công ty.</p> <p>2. Giao Tổng Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện việc chi trả và có thông báo gửi các đơn vị trực thuộc động viên người lao động an tâm công tác, vui Xuân đón Tết cổ truyền an toàn, tiết kiệm.</p>	5/5 (100%)
02	02/NQ-LT-HĐQT	04/02/2021	<p>1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua nội dung Tờ trình số 12/TTr-LT-KD ngày 12/01/2021 về việc tạm giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty với các chỉ tiêu cụ thể như sau:</p> <p><i>I.</i> Mua vào:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Lúa gạo (qui gạo) : 4.016 tấn, tương đương 46,66 tỷ đồng.+ Xăng dầu nhớt : 7.300 ngàn lít, tương đương 91,01 tỷ đồng.	5/5 (100%)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>+ Công nghệ phẩm, hàng khác: 659,43 tỷ đồng.</p> <p>2. Bán ra:</p> <p>+ Lúa gạo (qui gạo) : 4.008 tấn, tương đương 55,31 tỷ đồng.</p> <p>+ Xăng dầu nhớt : 7.294 ngàn lít, tương đương 98,23 tỷ đồng.</p> <p>+ Công nghệ phẩm, hàng khác:</p> <p>+ Khai thác dịch vụ, thu nhập khác:</p> <p>3. Doanh thu:</p> <p>4. Lợi nhuận sau thuế: (không tính thu nhập bán tài sản)</p> <p>5. Nộp ngân sách thực hiện theo quy định của pháp luật</p> <p>2. Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh tổ chức triển khai thực hiện nội dung tại Điều 1.</p>	
03	03/NQ-LT-HĐQT	31/03/2021	<p>1. Hội đồng quản trị thống nhất chủ trương thông qua nội dung Văn bản số 100/LT-ĐTKT ngày 29/03/2021 của Tổng Giám đốc Công ty về việc đề xuất với Hội đồng quản trị phương án sử dụng đối với 04 cơ sở nhà đất, cụ thể như sau:</p> <p>* 03 cơ sở nhà đất đã được Bộ Tài chính phê duyệt cho Công ty CP Lương thực Tp.HCM bán tài sản trên đất và chuyển nhượng quyền sử dụng đất, gồm:</p> <p>1. 491/12 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 2, Quận 3, Tp.HCM (Diện tích đất: 126,5m²; diện tích nhà: 179,62m²)</p> <p>Được giữ lại để kinh doanh Cửa hàng Lương thực thực phẩm.</p>	05/05 (100%)

11/03/2021

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>2. 106/2 Khóm 2, Phường 9, thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Diện tích đất 80m²; diện tích nhà: 184m²) Được giữ lại để kinh doanh Cửa hàng Lương thực thực phẩm.</p> <p>3. 175B Trần Tuấn Khải, Phường 5, Quận 5, Tp.HCM (Diện tích đất 294m²; diện tích nhà: 803,72m²) Được giữ lại để kinh doanh Cửa hàng Lương thực thực phẩm và kho hàng.</p> <p>* Về cơ sở nhà, đất chưa được phê duyệt sắp xếp lại, xử lý theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP. Tại số 50/19 Nguyễn Minh Châu (nay là đường Nam Cao), Khu phố 09, phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (Diện tích đất 11.267m²; diện tích nhà: 136,8m²) Được giữ lại để sử dụng làm Cơ sở Chế biến Thủy Hải sản</p> <p>2. Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc Công ty xây dựng phương án khai thác sử dụng và lập hồ sơ kê khai đối với cơ sở nhà đất chưa kê khai sắp xếp theo đúng quy định của Nghị định 167/2017/NĐ-CP.</p>	
04	04/NQ-LT-HĐQT	27/12/2021	Hội đồng quản trị nhất trí thông qua nội dung Tờ trình 198/TTr-LT-TCKT ngày 08/06/2021 về việc xem xét chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2021.	05/05 (100%)

4.2. Các Quyết định

STT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/QĐ-LT-HĐQT	04/02/2021	<p>1. Ban hành “Hệ thống bảng lương, phụ cấp lương Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh” áp dụng từ ngày 01/01/2020, cụ thể như sau:</p> <p>1. Hệ thống bảng lương:</p> <p>a) Bảng lương Người quản lý chuyên trách công ty (phụ lục 1);</p> <p>b) Bảng lương chức danh quản lý cấp trung (phụ lục 2);</p> <p>c) Bảng lương chức danh quản lý cấp cơ sở (phụ lục 3);</p> <p>d) Bảng lương nhân viên văn phòng; công nhân, nhân viên trực tiếp sản xuất kinh doanh và phục vụ (phụ lục 4);</p> <p>2. Chế độ phụ cấp lương:</p> <p>a) Chế độ phụ cấp trách nhiệm;</p> <p>b) Chế độ phụ cấp lưu động;</p> <p>c) Chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung.</p> <p>2. Hệ thống bảng lương, phụ cấp lương quy định tại Điều 1 của Quyết định này làm cơ sở để thỏa thuận tiền lương trong hợp đồng lao động, tham gia các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và giải quyết các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật lao động.</p> <p>Hệ thống bảng lương, phụ cấp lương được phổ biến công khai tại nơi làm việc của người lao động, đồng thời gửi đến Cơ quan quản lý nhà nước về lao động theo quy định của pháp luật.</p>

90
TY
NG
PH
MII
15

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
01	Bà Trần Thị Đoàn Thu	Trưởng ban	19/8/2016	Cử nhân Kế toán; Cử nhân ngoại thương
02	Ông Thân Tấn Thuận	Thành viên	19/8/2016	Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng
03	Ông Phan Lê Duy	Thành viên	30/6/2017	Cử nhân Kinh tế

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Đoàn Thu	3/3	100%	
2	Ông Thân Tân Thuận	3/3	100%	
3	Ông Phan Lê Duy	3/3	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành

3.1 Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT

- Ban kiểm soát đã được mời và tham gia họp HĐQT
- Trong năm 2021, ngoài việc lấy phiếu ý kiến các thành viên HĐQT, hàng quý HĐQT chưa tổ chức họp theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT.
- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

3.2 Hoạt động giám sát của BKS đối với Ban Tổng giám đốc điều hành.

Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2021: Kết quả sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2021 vẫn chưa thoát lỗ, Dịch Covid-19 đã làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, trong thời gian Tp.HCM thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ thị của Chính phủ, người dân hạn chế đi lại làm sản lượng bán ra xăng dầu của Công ty giảm sâu có thời điểm chỉ đạt 16% so với cùng kỳ và cả năm ước chỉ đạt 75% so với kế hoạch. Bên cạnh đó, mảng khai thác dịch vụ là mảng kinh doanh góp phần vào hiệu quả của công ty lại chịu ảnh hưởng nặng nề do tác động của dịch Covid.

Về công tác tài chính kế toán: Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc lập và công bố thông tin báo cáo tài chính đúng thời hạn theo quy định.

Đối với khoản nợ Tổng công ty Lương thực miền Nam (tiền gao và Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp): Công ty tiếp tục cân đối dòng tiền để chuyển trả Tổng công ty Lương thực miền Nam.

Về công tác đầu tư, kỹ thuật công nghệ: tiếp tục thực hiện thủ tục chuyển đổi pháp lý các cơ sở nhà, đất của công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

BKS đã được cung cấp các tài liệu như Biên bản cuộc họp HĐQT, Nghị quyết HĐQT và các thông tin liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty nhằm phục vụ cho công tác giám sát của BKS. Ngoài ra, BKS đã được mời tham

dự và tham gia ý kiến tại cuộc họp của Công ty.

Việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ: Thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2017 về việc điều chỉnh quy mô, cơ cấu vốn điều lệ của Công ty, Tổng Giám đốc đã chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết để được Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới nhưng Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản không chấp thuận, và Công ty đã có văn bản báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét hỗ trợ, đến nay Công ty vẫn chưa được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới, điều này đã ảnh hưởng đến việc từ năm 2018 đến nay công ty không thực hiện họp ĐHĐCĐ thường niên theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ của công ty.

5. Hoạt động khác của BKS

Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
01	Ông Trần Anh Vũ	04/01/1963	Cử nhân Kinh tế	01/09/2016
02	Bà Đỗ Ngọc Nga	10/05/1986	Cử nhân Kế toán; Cử nhân Luật	01/10/2016
03	Ông Lê Nguyễn Thanh Bình	30/05/1984	Cử nhân Ngoại thương	24/08/2020
04	Bà Trần Thị Xuân Mai	24/11/1965	Cử nhân Kinh tế	24/12/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Huỳnh Thị Phượng	29/10/1975	Cử nhân Kế toán; Cử nhân Kinh tế	12/01/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký HĐQT thường xuyên cập nhật các văn bản quy định của pháp luật về công tác quản trị.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

(Xem Phụ lục 1)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

(Xem Phụ lục 2)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành

Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc) và người quản lý khác

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

(Xem Phụ lục 3)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Quang Tâm

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo số 01/BC-LT-HĐQT ngày 27/01/2022 của Công ty cổ phần Lương thực Tp.Hồ Chí Minh)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần			0300613198 08/02/2007 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	333 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, TP.HCM	19/08/2016			Cổ đông Nhà nước
2	Công ty Cổ phần Tập đoàn SOMO Việt Nam			0311817161 ĐK lần đầu : 04/06/2012 ĐK TĐ lần thứ 15: 19/05/2021 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	29 Nguyễn Khắc Nhu, phường Cô Giang, Quận 1, TP.HCM	19/08/2016			Cổ đông lớn
3	Nguyễn Quang Tâm		Chủ tịch HĐQT	024943529 04/09/2008 CA TP.HCM	5B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, Quận 1, TP.HCM	16/10/2017			Chủ tịch HĐQT
4	Trần Anh Vũ		Thành viên HĐQT /Tổng giám đốc	080063001807 19/04/2021 Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 23 đường 44, khu dân cư Tân Qui Đông, phường Tân Phong, Quận 7, TP.HCM	19/08/2016			Thành viên HĐQT /Tổng giám đốc
5	Trần Thanh Điền		Thành viên HĐQT	079075012021 31/10/2019 Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	148 Lưu Hữu Phước, Phường 5, Quận 8, TP.HCM	16/10/2017			Thành viên HĐQT

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6	Trương Tiến Dũng		Thành viên HĐQT	044075001689 17/09/2018 Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	65/8 Lê Lai, Phường 3, quận Gò Vấp, TP.HCM	02/06/2017			Thành viên HĐQT
7	Trần Thị Xuân Mai		Thành viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc	023827343 20/08/2015 CA TP.HCM	163/24/65 Tô Hiến Thành, Phường 13, Quận 10. Tp.HCM	20/07/2019			Thành viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc
8	Trần Thị Đoàn Thu		Trưởng Ban kiểm soát	024998109 22/05/2008 CA TPHCM	Số 1570/89, Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6 TP.HCM	19/08/2016			Trưởng Ban kiểm soát
9	Thân Tấn Thuận		Thành viên BKS	025222660 14/11/2009 CA TPHCM	139/8 đường 14, KP Bến Cát, P.Phước Bình, Quận 9, TP.HCM	19/08/2016			Thành viên BKS
10	Phan Lê Duy		Thành viên BKS	083087000193 11/06/2018 Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	115 đường 37, phường Tân Quy, Quận 7, TP.HCM	30/06/2017			Thành viên BKS

Phụ lục 2

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo Báo cáo số 01/BC-LT-HĐQT ngày 27/01/2022 của Công ty cổ phần Lương thực Tp.Hồ Chí Minh)

Số TT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Lương thực Đồng Tháp	Công ty con của cổ đông lớn	0300613198-010 16/06/2006 Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp	Số 531, Quốc lộ 30, xã Mỹ Tân, Tp. Cao Lãnh, T. Đồng Tháp	05/03/2021		- Mua bán gạo Đài thom 8 5% tấm - Sortex - Số lượng: 500 tấn - Tổng giá trị: 5.850.000.000 đồng	
2	Công ty Lương thực Long An	Công ty con của cổ đông lớn	0300613198-008 Cấp lần đầu ngày 02/11/1996 và thay đổi lần thứ 17 ngày 04/12/2018 Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An	Số 10 đường Cừ Luyện, Phường 5, Tp. Tân An, tỉnh Long An	01/04/2021		- Mua bán gạo 5% tấm - Số lượng: 332 tấn - Tổng giá trị: 3.859.500.000 đồng	

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Kèm theo Báo cáo số 01/BC-LT-HĐQT ngày 27/01/2022 của Công ty cổ phần Lương thực Tp.Hồ Chí Minh)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (ghi mối quan hệ)
1	Nguyễn Quang Tâm		Chủ tịch HĐQT	024943529 04/09/2008 CA TPHCM	5B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, Quận 1, Tp.HCM	0	0%	
1.1	Nguyễn Thị Nởi					0	0%	Mẹ
1.2	Ngô Thị Thanh Châu					0	0%	Vợ
1.3	Nguyễn Quang Dũng					0	0%	Con
1.4	Nguyễn Ngọc Linh					0	0%	Con
1.5	Nguyễn Thụy Thạch Thảo					0	0%	Em
2	Trần Anh Vũ		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc	080063001807 19/04/2021 Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 23 Đường 44, khu dân cư Tân Qui Đông, phường Tân Phong, Quận 7, Tp. HCM	3.000	0,0101%	
2.1	Trần Minh Sang					0	0%	Cha
2.2	Hồ Thị Giúp					0	0%	Mẹ
2.3	Nguyễn Thị Nguyệt					0	0%	Vợ
2.4	Trần Nguyễn Anh Huy					0	0%	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (ghi mối quan hệ)
2.5	Trần Nguyễn Anh Thư					0	0%	Con
2.6	Trần Anh Tuấn					0	0%	Anh
2.7	Trần Anh Kiệt					0	0%	Anh
2.8	Trần Thị Bích Loan					0	0%	Em
2.9	Trần Nguyên Thảo					0	0%	Em
2.10	Trần Phương Thảo					0	0%	Em
3	Trần Thanh Điền		Thành viên HĐQT	079075012021 31/10/2019 Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	148 Lưu Hữu Phước, Phường 15, Quận 8, Tp. HCM	0	0%	
3.1	Trần Văn Điều					0	0%	Cha
3.2	Võ Thị Hồng					0	0%	Mẹ
3.3	Bùi Thị Thùy Trang					0	0%	Vợ
3.4	Trần Ngọc Bảo Châu					0	0%	Con
3.5	Trần Thị Ngọc Diễm					0	0%	Em
3.6	Trần Trọng Điều					0	0%	Em
3.7	Trần Hữu Đạo					0	0%	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (ghi mối quan hệ)
3.8	Trần Trọng Đoàn					0	0%	Em
3.9	Trần Thị Ngọc Diệu					0	0%	Em
4	Trương Tiến Dũng		Thành viên HĐQT	044075001689 17/09/2018 Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	65/8 Lê Lai, Phường 3, quận Gò Vấp, Tp. HCM	0	0%	
4.1	Nguyễn Thị Hồng Lạc					0	0%	Mẹ
4.2	Lê Thị Bích Ngọc					0	0%	Vợ
4.3	Trương Lê Uyên Như					0	0%	Con
4.4	Trương Lê Uyên Thư					0	0%	Con
4.5	Trương Ngọc Anh					0	0%	Anh
4.6	Trương Tiến Sỹ					0	0%	Em
4.7	Trương Vũ Quang					0	0%	Em
4.8	Trương Ngọc Vinh					0	0%	Em
5	Trần Thị Xuân Mai		Thành viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc	023827343 20/08/2015 CA TP.HCM	163/24/61 Tô Hiến Thành, Phường 13, Quận 10, Tp.HCM	0	0%	
5.1	Trần Văn Phào					0	0%	Bố
5.2	Lê Thị Cơ					0	0%	Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (ghi mối quan hệ)
5.3	Giang Thành Danh					0	0%	Chồng
5.4	Giang Ngọc Quỳnh Như					0	0%	Con
5.5	Giang Nhật Minh					0	0%	Con
6	Trần Thị Đoàn Thu		Trưởng Ban kiểm soát	024998109 22/05/2008 CA TP.HCM	1570/89 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, Tp. HCM	1.600	0,0054%	
6.1	Trần Quốc Việt					0	0%	Cha
6.2	Bùi Thị Đoàn					0	0%	Mẹ
6.3	Lê Quang Thuần					0	0%	Chồng
6.4	Lê Quang Trường					0	0%	Con
6.5	Lê Thanh Thảo					0	0%	Con
6.6	Trần Thị Anh Thư					0	0%	Chị
6.7	Trần Quốc Thái					0	0%	Anh
6.8	Trần Việt Thanh					0	0%	Anh
6.9	Trần Thị Ngọc Thúy					0	0%	Chị
7	Thân Tấn Thuận		Thành viên BKS	025222660 14/11/2009 CA TP.HCM	139/8 đường 14, KP Bến Cát, phường Phước Bình, Quận 9, Tp. HCM	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (ghi mối quan hệ)
7.1	Thân Tấn Phát					0	0%	Cha
7.2	Phan Thị Ngọc Lang					0	0%	Mẹ
7.3	Nguyễn Thị Thanh Nguyên					0	0%	Vợ
7.4	Thân Tấn Vinh					0	0%	Con
7.5	Thân Thanh Hà					0	0%	Con
7.6	Thân Tấn Thái					0	0%	Anh
7.7	Thân Tấn Thịnh					0	0%	Anh
7.8	Thân Thị Ngọc Hiền					0	0%	Chị
7.9	Thân Tấn Thành					0	0%	Em
8	Phan Lê Duy		Thành viên BKS	083087000193 11/06/2018 Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	115 Đường số 37, phường Tân Quy, Quận 7, Tp. HCM	0	0%	
8.1	Phan Thanh Huyền					0	0%	Cha
8.2	Lê Thị Hồng Vân					0	0%	Mẹ
8.3	Huỳnh Tường Vy					0	0%	Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (ghi mỗi quan hệ)
9	Đỗ Ngọc Nga		Phó Tổng giám đốc	082186002177 11/04/2021 Cục trưởng Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	208 Trần Văn Kiêu, Phường 10, Quận 6, Tp.HCM	0	0%	
9.1	Đỗ Văn Quang					0	0%	Cha
9.2	Nguyễn Thị Thành					0	0%	Mẹ
9.3	Lâm Triều Phát					0	0%	Chồng
9.4	Lâm Triều Vỹ					0	0%	Con
9.5	Đỗ Hoàng Nhựt					0	0%	Em
10	Huỳnh Thị Phượng		Kế toán trưởng	080175005082 10/07/2021 Cục trưởng Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	58/53A Phan Chu Trinh, Phường 24, quận Bình Thạnh, Tp. HCM	7.500	0,0255%	
10.1	Huỳnh Văn Diễn					0	0%	Cha
10.2	Nguyễn Thị Thịnh					0	0%	Mẹ
10.3	Huỳnh Văn Tấn					0	0%	Anh
10.4	Huỳnh Thị Loan					0	0%	Chị
10.5	Huỳnh Thị Ánh					0	0%	Em
10.6	Huỳnh Thị Dung					0	0%	Em
10.7	Huỳnh Văn Phúc					400	0.0014%	Em

